TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 11 tháng 05 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngọ Thị Thanh Hảo

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Phiên

2. Bà Nguyễn Thị Thủy Khơi

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Nhẫn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn Th,** sinh năm 2001, tại tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không có. Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn V 3, xã V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Vi Sỉn S, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 09/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, (có mặt).

2. Họ và tên: **Nghiêm Văn H,** sinh năm 2001, tại tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không có. Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã Đ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn V3, xã V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Nghiêm Văn T, sinh năm 1971 và bà Trượng Thị L, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ 09/01/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn V3, xã V, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

2. Anh Nghiêm Văn D, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

3. Anh Dương Văn H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn D, xã A, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Dương Văn H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn G, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

2. Anh Dương Văn H, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Tr, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 40 phút ngày 09/01/2023, tại đường gom giáp Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tr, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Công an huyện Yên Dũng phối hợp với Công an xã Nội Hoàng bắt quả tang Vi Văn Th, sinh năm 2001 trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi bán trái phép chất ma túy.

- Vật chứng thu giữ:

+ Thu tại túi phía trước bên phải của áo khoác Th đang mặc: 01 túi nion màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền kẻ chỉ màu đỏ, bên trong túi nilon đựng 10

gói giấy màu trắng có dòng kẻ chỉ màu xanh, bên trong mỗi gói giấy đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin.

+ Thu tại túi quần phía trước bên phải của Th đang mặc: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin.

+ Thu tại túi quần phía sau bên trái của Th đang mặc: 01 ví da màu đen, bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin.

+ 01 xe mô tô, biển kiểm soát 98H1- 259.68; 01 căn cước công dân mang tên Vi Văn Th.

Các vật chứng thu giữ khi bắt quả tang nghi là ma túy được niêm phong ký hiệu "QT".

Sau khi bị bắt giữ, Vi Văn Th khai nhận: Số ma túy thu giữ là của Th mua từ ngày 07/01/2023, đem về phòng trọ và cùng với bạn là Nghiêm Văn H, sinh năm 2001 trú tại thôn A, xã Đ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang chia nhỏ, cất giấu đem đi bán lấy tiền chênh lệch ăn tiêu chung.

Cùng ngày 09/01/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vi Văn Th tại phòng số 2 khu nhà trọ do bà Phạm Thị L, sinh năm 1982 ở thôn V 3, xã V, huyện Việt Yên làm chủ, thu giữ vật chứng gồm:

- Thu trong bồn cầu vệ sinh trong nhà tắm 04 gói giấy màu trắng có dòng kẻ xanh đã bị thấm ướt, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ.

- Thu trong hộp giấy màu xanh trên mặt bàn nhựa cạnh giường ngủ: 01 con dao lam và 05 mảnh giấy màu trắng, có dòng kẻ chỉ màu xanh.

- Thu tại móc treo quần áo trên dây phơi trong phòng 01 túi da màu đen có dây đeo chéo.

Các vật chứng thu giữ khi khám xét nghi là ma túy được niêm phong ký hiệu "KX".

Cùng ngày 09/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng ra quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định các chất thu giữ được khi bắt quả tang và khám xét.

Tại kết luận giám định số 62/KL- KTHS ngày 11/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"- Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT", đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh **là ma túy, có tổng khối lượng 0,104gam, loại Heroin**; chất cục bột màu trắng đựng trong 10 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ **là ma túy, có tổng khối lượng 0,915gam loại Heroin.**

- Trong 01 phong bì ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng (đã được xấy khô) đựng trong 04 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ **là ma túy, có tổng khối lượng 0,025gam, loại Heroin**" ".

Tổng khối lượng ma túy Heroin xác định là 1,044gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vi Văn Th, Nghiêm Văn H khai nhận: Vi Văn Th và Nghiêm Văn H đều ở xã Đ, huyện Lục Ngạn có quan biết nhau thông qua các mối quan hệ xã hội. Th và H có đến khu Công nghiệp huyện Việt Yên tìm việc làm và ở cùng phòng trọ số 2 khu nhà trọ của bà Phạm Thị L, sinh năm 1982 ở thôn V3, xã V, huyện Việt Yên. Do cả Th và H bị nghiện ma tuý, và biết ở khu vực M, thị trấn N, huyện Việt Yên có ma túy bán nên Th bảo với H là Th sẽ đi mua ma túy đem về phòng trọ rồi chia nhỏ ra để cùng sử dụng một phần, số còn lại Th đem đi bán lấy tiền chênh lệch, H đồng ý. Khoảng 11 giờ ngày 07/01/2023, Th đi xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 259.68, là xe mô tô mượn của anh Nghiêm Văn D, sinh năm 2001 trú tại thôn A, xã Đ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đến khu vực M, thị trấn N, huyện Việt Yên tìm mua ma tuý, thì gặp một người phụ nữ, Thành khai không biết tên và địa chỉ đang đứng ở bờ đường. Biết người phụ nữ này có ma tuý bán, Th đi đến đưa tiền và bảo người phụ nữ này bán cho 2.000.000đ ma túy Heroin thì người phụ nữ này đồng ý. Sau khi nhận tiền, người phụ nữ đưa cho Th 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ bên trong đựng chất cục bột màu trắng là ma túy Heroin. Th cất giấu ma tuý mua được vào người rồi đi về phòng trọ tại thôn V3, xã V, huyện Việt Yên. Tại phòng trọ, Th lấy dao lam chia ma túy thành 21 phần nhỏ, còn H cắt các mảnh giấy trắng có dòng kẻ chỉ màu xanh. Sau đó Th để 10 gói ma túy vào 01 túi nion màu trắng, một đầu có rãnh khóa

bằng nhựa và viền kẻ chỉ màu đỏ và 11 gói ma túy vào túi da màu đen có dây đeo chéo của H móc ở dây phơi quần áo trong phòng. Từ ngày 07/01/2023 đến ngày 09/01/2023, H và Th đã cùng nhau sử dụng hết 05 gói ma túy, còn lại 16 gói ma túy ở trong túi da thì Th và H thống nhất bán lấy tiền ăn tiêu chung. Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 09/01/2023, Th lấy 10 gói ma tuý cất giấu vào túi nion màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền kẻ chỉ màu đỏ cho vào túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc; cất giấu 01 gói để vào vào túi quần phía trước bên phải; 01 gói cất giấu vào ví da màu đen rồi đi xe mô tô đến đoạn đường gom giáp Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tr, xã N, huyện Yên Dũng, mục đích bán cho 01 nam thanh niên không biết tên địa chỉ. Khi Th đang giao dịch bán ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Dũng phối hợp với Công an xã Nội Hoàng phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Đối với Nghiêm Văn H, khi thấy Công an đến phòng trọ, H lấy 04 gói ma túy trong túi da màu đen treo ở móc phơi quần áo vứt vào trong bồn cầu để phi tang, nhưng chưa kịp ấn xả nước thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ các tang vật như trên. Cùng ngày 09/01/2023, Nghiêm Văn H xin đầu thú.

Đối với người thanh niên mua ma túy của Th, Th khai không biết tên, địa chỉ, quá trình bắt quả tang lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy thoát, Cơ quan điều tra không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Th, Th khai không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với hành vi H và Th sử dụng trái phép ma túy tại phòng trọ ở thôn V3, xã V, huyện Việt Yên. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã có Công văn đề nghị Công an xã V, huyện Việt Yên xử phạt hành chính.

Đối với anh Nghiêm Văn D cho Th mượn xe mô tô, tuy nhiên anh D không biết Th dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” và 01 phong bì thư dán kín niêm phong ký hiệu "KX" bên trong có ma túy hoàn lại sau khi giám định; 01 dao lam; 01 túi da màu đen có dây đeo chéo; 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ xanh; 01 ví da màu đen cùng căn cước công dân của Vi Văn Th và xe mô tô

98H1-259.68 của anh Nghiêm Văn D được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng để giải quyết theo pháp luật.

Tại cơ quan điều tra,Vi Văn Th và Nghiêm Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSYD ngày 12/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố các bị cáo Vi Văn Th và Nghiêm Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, các bị cáo không bị oan.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, các bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vi Văn Th. Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian tù tính từ ngày 09/01/2023.

2. Căn cứ hoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nghiêm Văn H. Xử phạt: Bị cáo Nghiêm Văn H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian tù tính từ ngày 09/01/2023

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư ký hiệu "QT", "KX" chứa ma túy còn lại sau giám định, 01 dao lam, 01 túi da màu đen có dây đeo chéo, 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ xanh, 01 ví da màu đen, trả lại cho bị cáo Vi Văn Th 01 căn cước công dân mang tên Vi Văn Th. Trả lại cho anh Nghiêm Văn D 01 xe mô tô BKS 98H1-259.68.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

5. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân về tội danh cũng như hình phạt. Lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như Điều tra viên và Kiểm sát viên thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Xét về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 07/01/2023, Vi Văn Th có hành vi đi đến khu vực M, thị trấn N, huyện Việt Yên tìm và mua được một gói ma tuý trị giá 2.000.000đ đem về phòng trọ cùng H chia nhỏ thành 21 gói. Sau khi cùng nhau sử dụng hết 05 gói, hồi 09 giờ 40 phút ngày 09/01/2023, tại đường gom giáp Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Tr, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Vi Văn Th đang có hành vi bán trái phép 12 gói ma tuý có tổng khối lượng 1,019gam ma túy loại Heroin cho đối tượng không biết tên địa chỉ thì bị Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang thu giữ tang vật. Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Th và H thu giữ 04 gói ma tuý có tổng khối lượng 0,025gam loại Heroin, mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy Th và H tàng trữ để bán xác định là 1,044gam loại Heroin. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Trong vụ án có hai bị cáo rủ nhau cùng thực hiện một tội phạm nhưng không có sự phân công và cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm, do vậy đây là vụ án đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn. Bị cáo Th có vai trò chính, bị cáo Th nảy sinh ý định và rủ rê bị cáo

H cùng thực hiện. Bị cáo tích cực thực hiện hành vi từ đầu, là người nảy sinh ý định, trực tiếp đi mua ma túy và đi bán ma túy. Bị cáo H có vai trò sau, khi được bị cáo Th rủ rê cùng thực hiện hành vi thì bị cáo H đã đồng ý và đã tích cực giúp sức cho bị cáo Th cắt các mảnh giấy và gói ma túy. Do vậy cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Đối với loại tội phạm về ma túy Nhà nước ta đã và đang có những chế tài nghiêm khắc. Song, các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, đối với các bị cáo cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại giai đoạn điều tra và trước phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, sau khi hành vi bị phát hiện bị cáo Nghiêm Văn Huy đã ra đầu thú. Đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Thành theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS, bị cáo Huy theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhưng các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

[9] Các vấn đề khác;

- Đối với người thanh niên mua ma túy của Th, Th khai không biết tên, địa chỉ, quá trình bắt quả tang lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy thoát, Cơ quan điều tra không xác

định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Th, Th khai không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ để xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

- Đối với hành vi H và Th sử dụng trái phép ma túy tại phòng trọ ở thôn V 3, xã V, huyện Việt Yên. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã có Công văn đề nghị Công an xã V, huyện Việt Yên xử phạt hành chính.

- Đối với anh Nghiêm Văn D cho Thành mượn xe mô tô, tuy nhiên anh D không biết Th dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 02 phong bì thư ký hiệu "QT", "KX" chứa ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 dao lam, 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ xanh 01 túi da màu đen có dây đeo chéo, 01 ví da màu đen đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do vậy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Vi Văn Th, 01 xe mô tô BKS 98H1-259.68 của anh Nghiêm Văn D, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo Vi Văn Th và anh Nghiêm Văn D là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQD14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng pháp luật:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vi Văn Th.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nghiêm Văn H.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Hình phạt:

- Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời gian tù tính từ ngày 09/01/2023.

- Xử phạt: Bị cáo Nghiêm Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời gian tù tính từ ngày 09/01/2023.

3. Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư ký hiệu "QT", "KX" chứa ma túy còn lại sau giám định, 01 dao lam, 01 túi da màu đen có dây đeo chéo, 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ xanh, 01 ví da màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Vi Văn Th 01 căn cước công dân mang tên Vi Văn Th, anh Nghiêm Văn D 01 xe mô tô BKS 98H1-259.68.

(Vật chứng của vụ án được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng theo Quyết định chuyển vật chứng số 38/QĐ-VKSYD ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng).

4. Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

5. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

7. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

Ngọ Thị Thanh Hảo